

Số **2768** /QĐ-BNN-KH

Hà Nội, ngày **19** tháng 10 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt danh mục dự án phát triển  
giống thủy sản thời kỳ 2011 - 2015**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 3/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 3/01/2008 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Nghị định 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/2/2009;

Căn cứ Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 16 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Thủy sản Việt Nam đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-TTg ngày 25/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2238/QĐ-BNN-KH ngày 20/8/2010; Quyết định 2239/QĐ-BNN-KH ngày 20/8/2010 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý dự án quy hoạch và điều tra cơ bản ngành NN và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 267/QĐ-BNN-KH ngày 1 tháng 2 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về kế hoạch triển khai thực hiện đề án giống cây, nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản đến năm 2020;

Xét tờ trình số: 510 /TCTS-KHTC ngày 12/8/ 2010; số: 532 /TCTS-KHTC ngày 17/8/ 2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch;

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục dự án phát triển giống thủy sản Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định đầu tư thời kỳ 2011-2015 chi tiết như phụ lục kèm theo quyết định.

**Điều 2.** Chủ đầu tư, dự án lập hồ sơ đề xuất, nêu rõ sự cần thiết, cơ sở pháp lý, mục tiêu, quy mô của dự án có tên tại Phụ lục của quyết định gửi về Vụ Kế hoạch xem xét trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt chủ trương, tạo điều kiện triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành về quy hoạch, điều tra cơ bản và đầu tư xây dựng công trình.

**Điều 3.** Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch, Tài chính, Khoa học công nghệ và Môi trường, Cục trưởng cục Quản lý xây dựng công trình, Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản, chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (B/c);
- Lưu: VT, Vụ KH.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Xuân Thu**

PHỤ LỤC

Lav



**DANH SÁCH CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN GIỐNG THỦY SẢN**  
**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

(Kèm Quyết định số 2768/QĐ-BNN-KH ngày 19 tháng 10 năm 2010 của Bộ NN và PTNT)

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	CHỦ ĐẦU TƯ, DỰ ÁN	THỜI GIAN KC-HT
<b>A</b>	<b>ĐIỀU TRA CƠ BẢN, QUY HOẠCH</b>			
<b>A1</b>	<b>Dự án điều tra cơ bản</b>			
1	Điều tra thực trạng quản lý chất lượng giống thủy sản và đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách kiểm soát chất lượng giống thủy sản	Toàn quốc	Tổng cục Thủy sản	2011-2012
<b>A2</b>	<b>Dự án quy hoạch</b>			
1	Quy hoạch mạng lưới nghiên cứu, sản xuất, cung ứng giống thủy sản đến năm 2020	Toàn quốc	Tổng cục Thủy sản	2011-2012
<b>B</b>	<b>DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN</b>			
<b>B1</b>	<b>Trung tâm giống thủy sản</b>			
1	Trung tâm Quốc gia giống hải sản Nam bộ	Bà Rịa Vũng Tàu	Viện Nghiên cứu NTTS II	2011-2012
2	Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt miền Trung	Đắk Nông	Viện Nghiên cứu NTTS III	2011-2013
3	Trung tâm chọn giống cá rô phi Quảng Nam	Quảng Nam	Viện Nghiên cứu NTTS I	2011-2013

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	CHỦ ĐẦU TƯ, DỰ ÁN	THỜI GIỚI KC-HT
4	Trung tâm chọn giống tôm thẻ chân trắng miền Trung (Nâng cấp Trung tâm Quốc gia giống hải sản miền Trung)	Khánh Hoà	Viện Nghiên cứu NTTS III	2012- 2014
5	Trung tâm chọn giống cá tra Nam bộ (Nâng cấp Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt Nam bộ)	Tiền Giang	Viện Nghiên cứu NTTS II	2012-2014
6	Trung tâm chọn giống nhuyễn thể miền Bắc (Nâng cấp Trung tâm Quốc gia giống hải sản miền Bắc)	Hải Phòng	Viện Nghiên cứu NTTS I	2012-2014
7	Trung tâm giống cá nước lạnh Tây Nguyên	Lâm Đồng	Viện Nghiên cứu NTTS III	2011-2013
8	Nâng cấp mở rộng Trung tâm giống cá nước lạnh miền Bắc	Lào Cai	Viện Nghiên cứu NTTS I	2012-2014
9	Trung tâm ương giống cá Chình Bình Định	Bình Định	Viện Nghiên cứu NTTS III	2011-2013
<b>B2</b>	<b>Khảo nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định NTTS</b>			
10	Trung tâm kiểm nghiệm, kiểm định, khảo nghiệm NTTS ĐBSCL	Cần Thơ	Trung tâm KN-KN-KĐ NTTS	2011-2013
11	Trung tâm KN-KĐ-KN NTTS nuôi trồng thủy sản Miền Bắc	Hải Phòng	Trung tâm KN-KN-KĐ NTTS	2012-2014
12	Trung tâm KN - KĐ - KN nuôi trồng thủy sản Miền Trung	Khánh Hoà	Trung tâm KN-KN-KĐ NTTS	2013-2014
<b>B3</b>	<b>Hạ tầng vùng sản xuất giống thủy sản tập trung</b>			
13	Hạ tầng vùng sản xuất và kiểm định giống thủy sản tập trung Ninh Vân	Khánh Hòa	Sở NN và PTNT Khánh Hòa	2011-2014
14	Hạ tầng vùng sản xuất và kiểm định giống thủy sản tập trung Ngọc Hiến	Cà Mau	Sở NN và PTNT Cà Mau	2011-2014

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	CHỦ ĐẦU TƯ, DỰ ÁN	THỜI GIAN KC-HT
15	Hạ tầng vùng sản xuất và kiểm định giống thủy sản tập trung Phú Quốc	Kiên Giang	Sở NN và PTNT Kiên Giang	2012-2013
16	Hạ tầng vùng sản xuất giống tôm thẻ chân trắng nuôi trồng thủy sản tập trung Nghi Xuân - Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Sở NN và PTNT Hà Tĩnh	2012-2014
17	Hạ tầng vùng sản xuất giống tôm thẻ chân trắng tập trung Yên Hưng	Quảng Ninh	Sở NN và PTNT Quảng Ninh	2012-2014
18	Hạ tầng vùng SX giống cá tra tập trung An Giang	An Giang	Sở NN và PTNT An Giang	2012-2013
19	Hạ tầng vùng sản xuất giống cá tra tập trung Đồng Tháp	Đồng Tháp	Sở NN và PTNT Đồng Tháp	2013-2015
20	Hạ tầng vùng sản xuất giống cá tra tập trung Cần Thơ	Cần Thơ	Sở NN và PTNT Cần Thơ	2013-2015
21	Hạ tầng vùng sản xuất giống cá rôphi tập trung Tiền Giang	Tiền Giang	Sở NN và PTNT Tiền Giang	2013-2015
22	Hạ tầng vùng sản xuất giống nhuyễn thể tập trung Nam Định	Nam Định	Sở NN và PTNT Nam Định	2012-2013
23	Hạ tầng vùng sản xuất giống nhuyễn thể tập trung Bến Tre	Bến Tre	Sở NN và PTNT Bến Tre	2012-2013
24	Hạ tầng vùng sản xuất giống thủy sản tập trung Hà Nội	Hà Nội	Sở NN và PTNT Hà Nội	2012-2014
25	Hạ tầng vùng sản xuất giống thủy sản tập trung xã Chí Công, huyện Tuy Phong	Bình Thuận	Sở NN và PTNT Bình Thuận	2011-2013
26	Hạ tầng sản xuất giống và nuôi cá hồ chứa Na Hang	Tuyên Quang	Sở NN và PTNT Tuyên Quang	2011-2013
27	Hạ tầng vùng sản xuất giống cá rô phi Miền Trung, Tây Nguyên (Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển giống rô phi nuôi xuất khẩu)	Quảng Nam	Sở NN và PTNT Quảng Nam	2011-2012
28	Hạ tầng vùng sản xuất giống nhuyễn thể Quảng Ninh (Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư phát triển giống hầu chất lượng cao)	Quảng Ninh	Sở NN và PTNT Quảng Ninh	2011-2012